

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HSST
Ngày: 03-3-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Miên và ông Hoàng Hồng Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án sơ thẩm hình sự thụ lý số 13/2023/HSST ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 02 năm 2023, đối với:

1. **Bị cáo:** Nguyễn Văn Q, sinh năm 1996; ĐKKH và cư trú: Xóm ĐK, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T5(đã chết) và bà Nguyễn Thị L5; Chưa có vợ, con; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

2. **Bị cáo:** Hoàng Việt T, sinh ngày 25/10/2004; ĐKKH và cư trú: Xóm ĐK, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn K5 và bà Vi Thị T5; Chưa có vợ, con; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Việt T: Bà Nguyễn Thị Liên - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (có mặt tại phiên tòa).

***. Người làm chứng:** Anh Nguyễn Đắc T1, anh Lê Văn C, anh Hoàng Văn Th, anh Trần Phi H, anh Lê Công T2, anh Đinh Gia M, anh Nguyễn Hải Đ, chị Bùi Thảo V, chị Nguyễn Thị Mỹ L, chị Nguyễn Thị Th (đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6/2022, Q lên mạng xã hội Facebook thấy nhiều người trao đổi về việc mua, bán thông tin tài khoản ngân hàng nên nảy sinh ý định thu mua tài khoản ngân hàng rồi bán lại kiếm lời. Để thực hiện ý định này, Q đến cửa hàng điện thoại di động (không nhớ địa chỉ) làm 01 thẻ sim Viettel số 0869686171 và mua 08 sim rác điện thoại (gồm sim Viettel số: 0347694759, 039850813, 0329475418, 0332763346, 0363887161, 0335420483, 0348619405 và sim I-Telecom số 0878078265) dùng để đăng ký dịch vụ InternetBanking. Sau đó, Q rủ T tham gia cùng và T đồng ý. Cả hai thống nhất sẽ trao đổi và đưa bạn bè đến các ngân hàng thuộc chi nhánh ở thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, gồm: Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (ACB), Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong (TPBank), Ngân hàng Thương mại cổ phần quân đội (MBBank), Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV), Ngân hàng Thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam (Techcombank), Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) và Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) hướng dẫn họ dùng căn cước công dân mở tài khoản ngân hàng và đăng ký bằng sim điện thoại do Q cung cấp, sau khi những người này lấy được thẻ tài khoản ngân hàng thì Q và T mua lại với số tiền 100.000đồng/01tài khoản.

Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2022 đến tháng 8/2022, Q đã trao đổi để Nguyễn Đắc T1 (bạn của Q) mở 04 tài khoản tại ngân hàng BIDV, ngân hàng Sacombank, ngân hàng ACB, ngân hàng TPBank đăng ký bằng sim điện thoại số 0869686171 do Q cung cấp; Lê Văn C (bạn của Q) mở 02 tài khoản tại ngân hàng ACB và ngân hàng TPBank đăng ký bằng sim số 0878078265 do Q cung cấp; Hoàng Văn Th mở 06 tài khoản tại ngân hàng ACB, ngân hàng TPBank,

ngân hàng MBBank, ngân hàng BIDV, Ngân hàng Techcombank và ngân hàng Vietcombank đăng ký bằng sim điện thoại 0347694759 do Q cung cấp.

Hoàng Việt T đã trao đổi để Trần Phi H (bạn của T) mở 03 tài khoản tại ngân hàng ACB, ngân hàng TPBank và ngân hàng Techcombank đăng ký bằng sim điện thoại 039850813 do T cung cấp; Lê Công T2 (bạn của T) mở 03 tài khoản tại ngân hàng ACB, ngân hàng TPBank và ngân hàng Techcombank đăng ký bằng sim điện thoại 0329475418 do T cung cấp; Đinh Gia M (bạn của T) mở 03 tài khoản tại ngân hàng ACB, ngân hàng TPBank và ngân hàng Techcombank đăng ký bằng sim điện thoại 0329475418 do T cung cấp; Nguyễn Hải Đ (bạn của T) mở 03 tài khoản tại ngân hàng ACB, ngân hàng TPBank, ngân hàng Techcombank đăng ký bằng sim điện thoại 0363887161 do T cung cấp; Bùi Thảo V (bạn của T) mở 02 tài khoản tại ngân hàng TPBank và ngân hàng Techcombank đăng ký bằng sim điện thoại 0335420483 do T cung cấp; Nguyễn Thị Mỹ L (bạn của T) mở 04 tài khoản tại ngân hàng ACB, ngân hàng TPBank, ngân hàng BIDV và ngân hàng Techcombank đăng ký bằng sim điện thoại 0348619405 do T cung cấp.

Sau khi mở thành công tài khoản ngân hàng và nhận được thẻ Nguyễn Đắc T1, Lê Văn Chiến, Hoàng Văn Th, Trần Phi H, Lê Công T2, Đinh Gia M, Nguyễn Hải Đ, Bùi Thảo V, Nguyễn Thị Mỹ L đã đưa cho Q và T tổng số 30 thẻ tài khoản ngân hàng, gồm 08 thẻ ngân hàng ACB, 07 thẻ ngân hàng Techcombank, 03 thẻ ngân hàng BIDV, 09 thẻ ngân hàng TPBank, 01 thẻ ngân hàng MBBank, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ ngân hàng Sacombank và được Q, T trả 100.000đồng/01 thẻ tài khoản ngân hàng.

Ngày 13/8/2022, Q sử dụng điện thoại di động Iphone 11 màu xanh, lắp sim số 0989618325 đăng nhập tài khoản Facebook "Ly Duong Hoa" vào mạng xã hội Facebook thì tài khoản Facebook "Minh Lê" (không rõ chủ tài khoản) nhắn tin đặt vấn đề mua 30 tài khoản ngân hàng. Q đồng ý bán với số tiền 35.000.000đồng. Ngày 23/8/2022, sau khi có đủ 30 tài khoản ngân hàng, Q nhắn tin cho người sử dụng Facebook "Minh Lê" thống nhất gặp nhau tại thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương để giao dịch mua bán tài khoản ngân hàng. Sáng ngày 24/8/2022, Q và T thuê xe taxi đến quán cà phê Book, địa chỉ thôn Gạch, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng gặp một người thanh niên (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) nhận là chủ tài khoản Facebook "Minh Lê". Tại đây, người thanh niên bảo Q và T đưa thẻ tài khoản ngân hàng để kiểm tra sau đó người này đi ra ngoài. Đến 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi Quyết và T đang chờ người thanh niên quay lại thì bị Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra, phát hiện, thu giữ 30

thẻ ATM tài khoản ngân hàng, 09 sim điện thoại dùng để đăng ký InternetBanking của 30 thẻ ngân hàng, 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh, lắp sim số 0989618325 của Nguyễn Văn Q và 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu hồng, lắp sim số 0916384377 của Hoàng Việt T sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình kiểm tra, thu giữ vật chứng có sự chứng kiến của chị Nguyễn Thị Th. Ngày 25/8/2022, Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Hải Dương chuyển hồ sơ vụ án và vật chứng đến cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng để giải quyết theo thẩm quyền, vụ việc được điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 17/CT- VKS ngày 02/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Q và Hoàng Việt T về tội "Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng" quy định tại khoản 1 Điều 291 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Q, bị cáo T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là đúng.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q và bị cáo Hoàng Việt T phạm tội "Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng".

Áp dụng khoản 1 Điều 291; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q từ 10 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập từ 5% đến 10%/tháng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Q để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 291; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36; Điều 91; Điều 100 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Việt T.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Việt T từ 07 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Ngoài hình phạt cải tạo không giam giữ thì bị cáo T còn bị áp dụng khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành phạt cải tạo không giam giữ nhưng do gia

đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo của địa phương nên miễn không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo T.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q, Hoàng Việt T cho UBND xã Hợp T, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã nơi các bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, số IMEI 354396700909967, lắp sim số 0989618325 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, số IMEI 35980092135067, lắp sim số 0916384377.

Tịch thu cho tiêu hủy: 30 thẻ tài khoản ngân hàng và 09 thẻ sim điện thoại bên ngoài các thẻ sim được ghi các thông tin liên quan đến ngân hàng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Hoàng Việt T được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Hoàng Việt T phát biểu: Bị cáo có hành vi "Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng" theo quy định tại khoản 1 Điều 291 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức, hiểu biết pháp luật hạn chế, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ cận nghèo của địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ với mức hình phạt là 07 tháng và miễn áp dụng khấu trừ thu nhập trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tại địa phương.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng trong phiên tòa: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 24/8/2022, tại quán cà phê Book, địa chỉ thôn Gạch, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn Q và Hoàng Việt T có hành vi cất giấu 30 tài khoản ngân hàng để bán trái phép cho người khác thì bị Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý, chế độ bảo mật thông tin trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an và tạo điều kiện cho việc thực hiện các hành vi trái pháp luật khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi thu thập, mua bán thông tin về tài khoản ngân hàng của người khác là trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tổng số tài khoản ngân hàng mà các bị cáo mua trái phép thông tin là 30 tài khoản nên các bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng" quy định tại khoản 1 Điều 291 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc trước. Bị cáo Q là người khởi xướng rủ rê bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo T đồng phạm với trai trò là người thực hành. Căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử cần xem xét để phân hóa vai trò, mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Q phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo thì Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng cho các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ tại nơi các bị cáo cư trú dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để các bị cáo cải tạo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Gia đình bị cáo T thuộc hộ cận nghèo của địa phương nên miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo T trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[5]. Vật chứng vụ án: Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu xanh, lắp sim số 0989.618.325 của Nguyễn Văn Q và điện thoại Iphone 8 Plus màu hồng, lắp sim số 0916.384.377 của Hoàng Việt T là công cụ để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 30 thẻ tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Đắc T1, Lê Văn Chiến, Hoàng Văn Th, Trần Phi H, Lê Công T2, Đinh Gia M, Nguyễn Hải Đ, Bùi Thảo V, Nguyễn Thị Mỹ L và 09 thẻ sim điện thoại là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Các vấn đề khác: Đối với người thanh niên sử dụng tài khoản Facebook "Minh Lê" đặt vấn đề mua tài khoản ngân hàng, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Nguyễn Đắc T1, anh Lê Văn Chiến, anh Hoàng Văn Th, anh Trần Phi H, anh Lê Công T2, anh Đinh Gia M, anh Nguyễn Hải Đ, chị Bùi Thảo V và chị Nguyễn Thị Mỹ L có hành vi lập thẻ, mua bán thẻ ngân hàng với số lượng từ 01thẻ đến 06 thẻ xảy ra tại các ngân hàng trên địa bàn thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đã có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc

Ninh ra quyết định xử phạt hành chính đối với đối tượng trên theo đúng thẩm quyền.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Hoàng Việt T thuộc hộ cận nghèo của địa phương nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Q và Hoàng Việt T phạm tội "Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng".

Căn cứ: Áp dụng khoản 1 Điều 291; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo Trần Văn Q trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ vào Ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 291; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 100; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Việt T.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Việt T 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập trong thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Hoàng Việt T.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q, Hoàng Việt T cho UBND xã Hợp T, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên nơi các bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, số IMEI 354396700909967, lắp sim số 0989618325 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, số IMEI 35980092135067, lắp sim số 0916384377.

Tịch thu cho tiêu hủy: 30 thẻ tài khoản ngân hàng (trong đó có 08 thẻ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (ACB); 07 thẻ Ngân hàng Thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam (Techcombank); 03 thẻ Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV); 09 thẻ Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong (TPBank); 01 thẻ Ngân hàng Thương mại cổ phần quân đội (MBBank); 01 thẻ Ngân hàng Thương mại cổ ngoại thương Việt Nam (Vietcombank); 01 thẻ Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)) và 09 thẻ sim điện thoại gồm: 0869686171; 087807265; 0347694759; 0398580813; 0329475418; 0332763346; 0363887161; 0335420483; 0348619405 bên ngoài các thẻ sim được ghi các thông tin liên quan đến ngân hàng.

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng được lập giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng vào ngày 10/02/2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Việt T.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Q và bị cáo Hoàng Việt T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo T;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cẩm Giàng;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Cẩm Giàng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Lưu Văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Vân Hà

